

CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP VÀ THÁCH THỨC CHO SINH VIÊN NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG TẠI VIỆT NAM

● VÕ THỊ HỒNG MINH

TÓM TẮT:

Bài viết tập trung giới thiệu các cơ hội và thách thức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng, đồng thời đề xuất các khuyến nghị cho các bên liên quan. Qua bài viết nhằm mang đến cho sinh viên ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng nhận biết được cơ hội phát triển bản thân cũng như thấy được các thách thức yêu cầu nghề nghiệp để có thể hoàn thiện kỹ năng của bản thân trước khi tốt nghiệp; bên cạnh đó các trường đại học và các tổ chức liên quan có thể thực hiện nhiều biện pháp thiết thực nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng và tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận thị trường việc làm.

Từ khóa: logistics, nguồn nhân lực, chuỗi cung ứng, sinh viên ngành Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng, kỹ năng nghề nghiệp.

1. Đặt vấn đề

Logistics liên quan trực tiếp đến các hoạt động như vận tải, giao nhận, kho bãi, dịch vụ hành chính (hải quan, thuế, bảo hiểm), xuất nhập khẩu, thương mại và phân phối bán lẻ. Logistics là một ngành dịch vụ quan trọng trong cơ cấu tổng thể của nền kinh tế quốc dân, đóng vai trò hỗ trợ, kết nối và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở cấp quốc gia, cũng như từng địa phương. Logistics góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, tối ưu hóa quá trình sản xuất, phân phối và xuất nhập khẩu. Theo báo cáo Chỉ số Logistics thị trường mới nổi năm 2024 do nhà cung cấp dịch vụ vận tải và hậu cần kho vận Agility công bố, Việt Nam xếp hạng 8 trên tổng số 50 thị trường logistics mới nổi, tăng 2 bậc so với năm 2023. Với sự phát triển của thương mại quốc tế và các ngành công nghiệp, Việt Nam đang nổi lên như một thị trường

đầy tiềm năng và hấp dẫn cho sự phát triển của dịch vụ logistics.

Ngành Logistics tại Việt Nam đang đứng trước những cơ hội lớn để trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc dân. Đây chính là cơ hội, cũng như thách thức đối với sinh viên ngành Logistics tại Việt Nam.

2. Cơ hội nghề nghiệp và thách thức cho nguồn nhân lực ngành Logistics

2.1. Cơ hội

Việt Nam đứng vị trí thứ tư về "cơ hội logistics quốc tế" do vị thế ngày càng trở nên phổ biến cho các công ty muốn đa dạng hóa chuỗi cung ứng. Việt Nam hiện là quốc gia đứng đầu trong các nước ASeam về số lượng doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics được Cơ quan Quản lý hoạt động hàng hải của Mỹ FMC cấp phép. (Bảng 1)

Bảng 1. Top 10 thị trường logistics mới nổi

Rank	Rank Change	Country	Overall Score	Last Year's Score	Domestic Opportunities	International Opportunities	Business Fundamentals	Digital Readiness
1	0	China	8.61	8.31	8.54	9.08	6.71	8.07
2	0	India	7.21	7.43	7.86	7.60	6.35	6.28
3	0	UAE	6.49	6.59	5.52	6.10	8.71	6.88
4	0	Malaysia	6.17	6.16	5.25	6.03	7.84	6.55
5	0	Indonesia	6.16	6.08	6.33	6.34	6.07	5.70
6	0	Saudi Arabia	6.05	6.07	5.41	6.11	7.28	6.02
7	0	Qatar	5.85	6.02	5.72	4.93	7.21	6.36
8	+2	Vietnam	5.73	5.52	5.26	6.44	6.03	5.20
9	0	Mexico	5.60	5.55	5.37	6.25	5.41	5.16
10	-2	Thailand	5.59	5.67	5.13	5.96	5.51	5.87

Nguồn: Agility, 2024

Ngành Logistics Việt Nam có nhiều tiềm năng và dư địa để phát triển, xuất khẩu và nhập khẩu khi hội nhập và phục hồi Covid-19. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, kim ngạch xuất, nhập khẩu của Việt Nam đều tăng trưởng trong 4 năm trở lại đây. Năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu giảm 4,4%; nhập khẩu giảm 8,9%. Tuy nhiên, cán cân thương mại tiếp tục ghi nhận xuất siêu năm thứ 8 liên tiếp với mức thặng dư kỷ lục ước đạt 28 tỷ USD, gấp 2,3 lần năm 2022.

Bên cạnh đó, hạ tầng logistics ngày càng được cải thiện. Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương quan tâm đầu tư phát triển các tuyến đường cao tốc, các sân bay, bến cảng và trung tâm logistics được xây dựng mới, mở rộng đã góp phần nâng cao năng lực xử lý hàng hóa, thúc đẩy lưu thông hàng hóa nhanh chóng và thuận tiện.

Ngoài ra, thị trường dịch vụ logistics ngày càng mở rộng, số lượng doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ logistics cũng gia tăng và từng bước được nâng cao, tham gia tích cực vào việc hỗ trợ sản xuất, lưu thông trong nước và xuất nhập khẩu.

Hơn nữa, Việt Nam hiện có hơn 34.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics. Theo Báo cáo LPI của Ngân hàng Thế giới, chỉ số năng lực quốc gia về logistics (LPI) của Việt Nam năm 2023 xếp thứ 43/139 nước và vùng lãnh thổ tham gia nghiên cứu, tăng 21 bậc so với năm 2016. Việt Nam

cũng là nước xếp hạng ở top đầu trong các thị trường mới nổi, tốc độ phát triển của ngành Logistics ở Việt Nam những năm gần đây đạt khoảng 14-16%, quy mô khoảng 40-42 tỷ USD/năm.

Theo số liệu điều tra doanh nghiệp năm 2023 do Tổng cục Thống kê cung cấp, Việt Nam có 46.428 doanh nghiệp dịch vụ logistics với các loại hình dịch vụ logistics như doanh nghiệp vận tải hàng hóa đường bộ, đường sắt, đường ống và doanh nghiệp dịch vụ kho bãi, hỗ trợ vận tải. Một điểm nổi bật là Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch Phát triển hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 979/QĐ-TTg. Năm 2023, theo bảng xếp hạng Emerging Markets Index 2023 mới nhất của nhà cung cấp dịch vụ vận tải và hậu cần kho vận Agility, Việt Nam đã lọt vào top 10 trong số 50 thị trường logistics mới nổi trên thế giới.

Điều này không chỉ thúc đẩy sự phát triển của ngành Logistics, mà còn mở ra nhiều cơ hội việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp. Sinh viên sau khi ra trường có thể làm việc trong nhiều vị trí như: quản lý kho, quản lý vận tải, lập kế hoạch cung ứng, điều phối logistics, hay phân tích chuỗi cung ứng. Điều này tạo ra sự linh hoạt trong lựa chọn nghề nghiệp.

Theo báo cáo của Agility.com năm 2024 riêng về hoạt động logistics trong nước, Việt Nam tăng 7 hạng, xếp hạng 9 trong top 50 nước thị trường Logistics. Điểm số cơ sở hạ tầng tăng đã tạo ra

động lực cho Việt Nam trở thành trung tâm logistics mới của khu vực, Viện Nghiên cứu và Phát triển Logistics Việt Nam dự báo đến năm 2030, ngành Logistics nước ta cần bổ sung 2,2 triệu nhân lực, cũng như có nhu cầu khoảng 200.000 nhân lực logistics chất lượng cao có bằng cấp chứng chỉ chuyên môn, có kỹ năng nghiệp vụ và năng lực ngoại ngữ. (Bảng 2)

Nhiều công ty quốc tế đang mở rộng hoạt động tại Việt Nam, mang lại cơ hội làm việc tại các môi trường chuyên nghiệp và quốc tế. Adidas cũng đã chuyển một số hoạt động sản xuất sang Việt Nam và đối thủ Puma sang Việt Nam. Công ty đồ chơi Hasbro đã chuyển một số hoạt động sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam và Ấn Độ. Điều này giúp sinh viên ngành Logistics có cơ hội học hỏi các tiêu chuẩn quốc tế và ứng dụng công nghệ hiện đại.

Khát nhân lực chất lượng cao, vì thế những nhân sự được đào tạo bài bản từ các trường đại học được các doanh nghiệp logistics săn đón với mức lương hấp dẫn. Theo Tổng cục Thống kê (2023), mức lương khởi điểm của nhân viên logistics tại Việt Nam vào khoảng 350 - 500 USD/tháng; mức lương trung bình của vị trí quản lý logistics là 3.000 - 4.000 USD/tháng và giám đốc chuỗi cung ứng là 5.000 - 7.000 USD/tháng (124-173 triệu đồng). Còn xét theo vùng kinh tế, thu nhập bình quân của lao động tại các doanh nghiệp dịch vụ logistics ở vùng Đông Nam Bộ đang cao nhất cả nước với 12,8 triệu đồng/người/tháng; sau đó đến vùng đồng bằng sông Hồng với 10,9 triệu đồng/người/tháng; các vùng Trung du miền núi phía Bắc và vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung thấp hơn với tương ứng là 8,6 triệu đồng/người/tháng và 8,4 triệu đồng/người/tháng; và thấp nhất là ở khu vực Tây Nguyên chỉ với 6,1 triệu đồng/người/tháng. (Hình 1)

2.2. Thách thức

Theo báo cáo Agility, năm 2024, môi trường khởi nghiệp kém và kỹ năng số chậm chạp của Việt Nam đã làm giảm thứ hạng của Việt Nam về chỉ số mức độ sẵn sàng số hóa xuống

Bảng 2. Chỉ số hoạt động Logistics trong nước

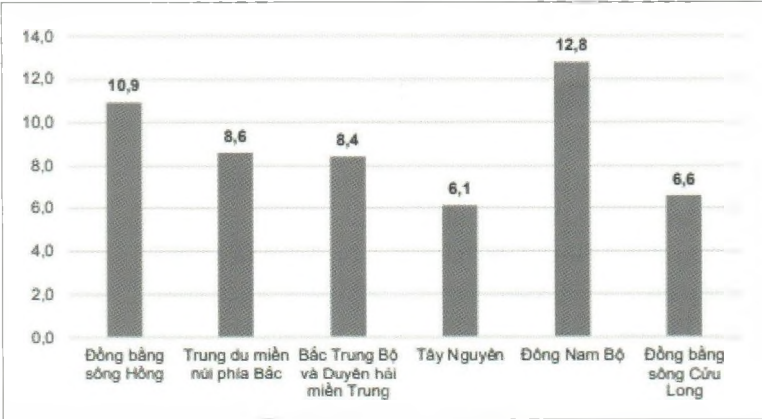
Rank	Country	Score	Change
1	China	8.54	0
2	India	7.86	0
3	Indonesia	6.33	0
4	Qatar	5.72	0
5	UAE	5.52	0
6	Brazil	5.46	0
7	Saudi Arabia	5.41	0
8	Mexico	5.37	0
9	Vietnam	5.26	+7
10	Malaysia	5.25	-1

Nguồn: Agility, 2024

6 bậc, đứng thứ 21 trên 50 nước. Dù có sự bùng nổ về ứng dụng công nghệ trong nhiều lĩnh vực, nhưng nhiều doanh nghiệp logistics tại Việt Nam vẫn chưa áp dụng rộng rãi các giải pháp công nghệ hiện đại như Internet of Things (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và tự động hóa trong quản lý kho và vận tải. Điều này khiến ngành Logistics trong nước còn phụ thuộc nhiều vào lao động thủ công và gặp khó khăn trong việc tăng cường hiệu quả vận hành.

Mặc dù nhu cầu lao động của ngành Logistics lớn, nhưng số lượng sinh viên ra trường ngày càng đông đảo dẫn đến tình trạng cạnh tranh khốc liệt trong tìm kiếm vị trí công việc tốt. Những sinh viên

Hình 1: Thu nhập bình quân tại doanh nghiệp dịch vụ logistics theo vùng kinh tế (Đơn vị: Triệu đồng/tháng)



Nguồn: Tổng cục Thống kê, 2023

thiếu kinh nghiệm hoặc kỹ năng mềm sẽ gặp khó khăn hơn trong việc xin việc. Ba năm trở lại đây được xem là giai đoạn bùng nổ trong đào tạo nhân lực logistics bậc đại học với số trường mở ngành/chuyên ngành Logistics tăng vọt. Theo Báo cáo Logistics năm 2023, tính đến hết tháng 7/2023, số trường đại học tuyển sinh và đào tạo ngành, chuyên ngành Logistics đã tăng lên 59 trường đại học với tổng quy mô tuyển sinh là khoảng 5.600 chỉ tiêu/năm.

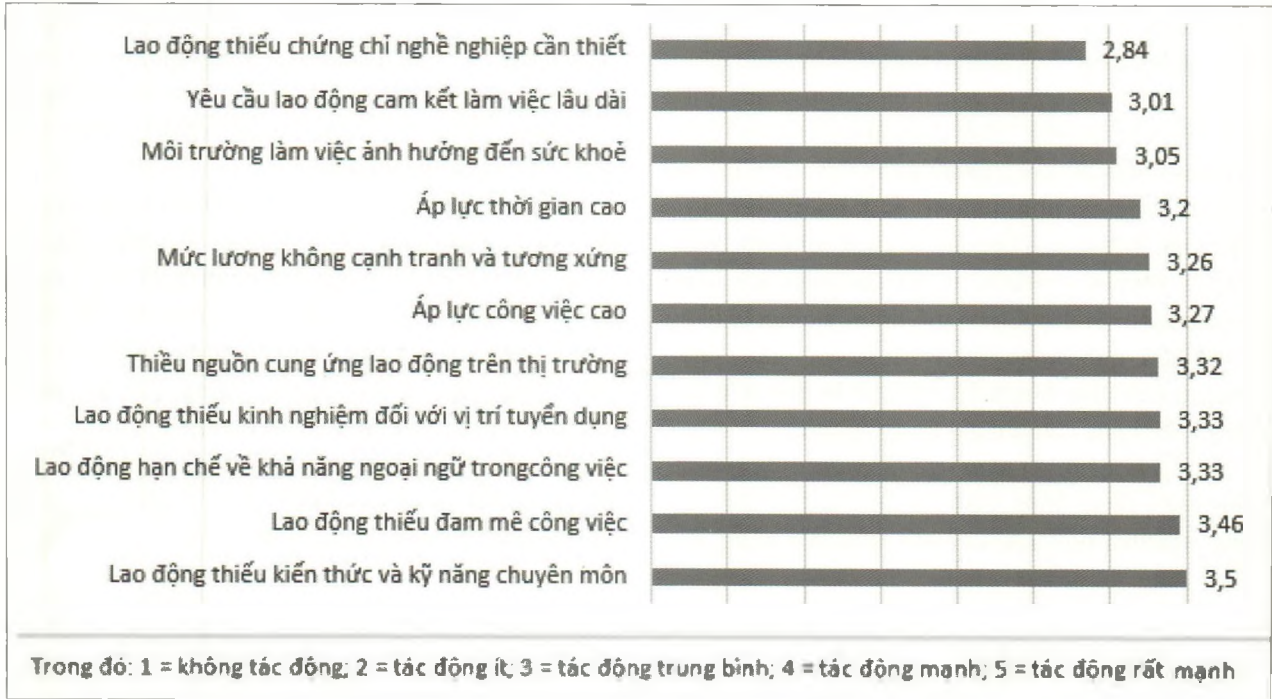
Mặt khác, theo Tổng cục Thống kê năm 2021, nguyên nhân cơ bản dẫn đến việc tuyển dụng nhân lực logistics khó khăn đa phần liên quan đến trình độ của người lao động. (Hình 2)

Logistics là một ngành đòi hỏi sự hiểu biết sâu rộng về quy trình, công nghệ và đặc biệt là kỹ năng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh. Những sinh viên không có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh tốt sẽ gặp nhiều hạn chế trong các công việc liên quan đến đối tác nước ngoài. Theo đó, nguyên nhân liên quan đến lao động thiếu kiến thức và kỹ năng chuyên môn, lao động thiếu đam mê công việc, lao động hạn chế về trình độ ngoại ngữ là cản trở lớn trong tuyển dụng đối với ngành này.

Ngoài ra, ngành Logistics và chuỗi cung ứng ngày càng ứng dụng công nghệ hiện đại như AI, IoT, Big Data để quản lý và tối ưu hóa. Sinh viên cần phải nắm vững các công nghệ này để theo kịp với xu hướng phát triển toàn cầu, nếu không sẽ bị bỏ lại phía sau.

Hơn nữa, đặc thù của ngành này là yêu cầu xử lý công việc liên tục, nhay bén, với thời gian và sự chính xác. Điều này dẫn đến áp lực công việc lớn, yêu cầu sinh viên sau khi ra trường cần có khả năng chịu đựng áp lực và làm việc trong môi trường căng thẳng. Việc chất lượng lao động của ngành Logistics không đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp cũng được phản ánh bằng dữ liệu được Báo cáo Logistics 2021 công bố. Theo đó, khi được đề nghị đánh giá chất lượng nhân lực logistics so với yêu cầu của doanh nghiệp, câu trả lời của các doanh nghiệp đều cho thấy chất lượng của các loại hình nhân lực logistics trên thực tế đều thấp hơn so với nhu cầu của doanh nghiệp. Điều này đồng nghĩa chất lượng nhân lực logistics hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi của doanh nghiệp.

Hình 2: Mức độ tác động của các yếu tố tới việc khó tuyển dụng nhân lực logistics



Nguồn: Tổng cục Thống kê, 2021

3. Một số đề xuất và kiến nghị

Để giúp sinh viên ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng nhận biết và nắm bắt được cơ hội phát triển bản thân, các trường đại học và các tổ chức liên quan có thể thực hiện nhiều biện pháp thiết thực nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng và tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận thị trường việc làm.

Thứ nhất, tham gia các khóa học và chương trình đào tạo bổ sung: sinh viên có thể tham gia các khóa học chuyên sâu về quản lý kho bãi, vận tải quốc tế, phân tích dữ liệu trong chuỗi cung ứng, hoặc các hệ thống quản lý vận hành (ERP). Những khóa học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức thực tiễn và bắt kịp những thay đổi nhanh chóng trong ngành. Các khóa học về kỹ năng quản lý thời gian, giao tiếp, lãnh đạo và làm việc nhóm sẽ giúp sinh viên trở nên chuyên nghiệp và sẵn sàng đối mặt với môi trường làm việc đòi hỏi cao.

Thứ hai, tham gia các hội thảo, sự kiện ngành và hội chợ việc làm: sinh viên nên tích cực tham dự các hội thảo chuyên ngành về Logistics và Chuỗi cung ứng, nơi các chuyên gia chia sẻ về xu hướng, thách thức và cơ hội trong tương lai của ngành. Điều này giúp sinh viên nhận thức được những gì thị trường đang cần và phát triển theo hướng đó. Tham gia các sự kiện networking sẽ giúp sinh viên gặp gỡ các chuyên gia trong ngành, từ đó mở rộng mối quan hệ và có cơ hội tiếp cận các nhà tuyển dụng tiềm năng.

Thứ ba, thực tập và trải nghiệm thực tế: Việc tham gia các chương trình thực tập tại các công ty logistics lớn hoặc trong chuỗi cung ứng sẽ giúp sinh viên có được cái nhìn thực tế và kinh nghiệm trực tiếp trong lĩnh vực. Thực tập là cách tốt nhất để áp dụng lý thuyết vào thực tế và cải thiện kỹ năng chuyên môn. Sinh viên có thể tham gia vào các dự án nghiên cứu hoặc phát triển các giải pháp logistics cho doanh nghiệp dưới sự hướng dẫn của giảng viên hoặc chuyên gia trong ngành.

Thứ tư, học hỏi và phát triển kỹ năng công nghệ: Công nghệ đang đóng vai trò ngày càng quan trọng trong ngành Logistics, từ việc theo dõi hàng hóa

theo thời gian thực đến việc quản lý chuỗi cung ứng thông qua trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data). Sinh viên cần nắm bắt các công nghệ này thông qua các khóa học về phần mềm quản lý chuỗi cung ứng (SCM), hệ thống quản lý kho (WMS), hoặc tự động hóa quy trình.

Thứ năm, phát triển kỹ năng ngoại ngữ: đối với sinh viên ngành Logistics, khả năng ngoại ngữ rất quan trọng vì công việc thường xuyên yêu cầu giao tiếp với đối tác quốc tế. Ngoài tiếng Anh, sinh viên có thể học thêm các ngôn ngữ như tiếng Trung, tiếng Nhật Bản, hoặc tiếng Hàn để mở rộng cơ hội việc làm tại các doanh nghiệp đa quốc gia.

Thứ sáu, tham gia các câu lạc bộ, tổ chức sinh viên và hoạt động ngoại khóa: sinh viên có thể tham gia hoặc tổ chức các câu lạc bộ logistics tại trường, tham gia các cuộc thi về chuỗi cung ứng, hoặc tham gia các hoạt động cộng đồng, nhằm phát triển các kỹ năng mềm cần thiết cho công việc sau này. Tham gia nhiều hoạt động và dự án khác nhau sẽ giúp sinh viên xây dựng một hồ sơ cá nhân ấn tượng, thể hiện sự năng động, sáng tạo và cam kết đối với ngành học.

Thứ bảy, tìm kiếm cơ hội quốc tế: sinh viên có thể tìm kiếm các cơ hội học tập hoặc thực tập quốc tế thông qua các chương trình trao đổi sinh viên hoặc học bổng. Trải nghiệm quốc tế không chỉ giúp sinh viên mở rộng kiến thức, còn giúp họ phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc trong môi trường đa văn hóa. Sinh viên tham gia các chương trình liên kết với doanh nghiệp quốc tế.

Ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng tại Việt Nam mở ra nhiều cơ hội việc làm hấp dẫn cho sinh viên, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển hạ tầng giao thông. Tuy nhiên, để tận dụng tối đa cơ hội, sinh viên cần không ngừng nâng cao kỹ năng chuyên môn, ngoại ngữ và khả năng ứng dụng công nghệ mới. Đồng thời, sự linh hoạt và khả năng chịu đựng áp lực cũng là những yếu tố quan trọng để thành công trong ngành này ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Công Thương (2023). Báo cáo tại Diễn đàn Logistics Việt Nam, tháng 12/2023.

2. Bộ Công Thương (2021). Báo cáo tại Diễn đàn Logistics Việt Nam, tháng 8/2021.
3. Tổng cục Thống kê (2023). Xuất, nhập khẩu năm 2023 nỗ lực phục hồi, tạo đà bứt phá cho năm 2024. Truy cập tại: https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/xuat-nhap-khau-nam-2023-no-luc-phuc-hoi-tao-da-but-pha-cho-nam-2024/#_ftn1.
4. Agility (2024). Agility Emerging Markets Logistics Index 2024. Available at: <https://www.agility.com/en/emerging-markets-logistics-index/rankings-/>.
5. World Bank Group. Available at: <https://lpi.worldbank.org/international/global>.

Ngày nhận bài: 1/8/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 17/8/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 4/9/2024

Thông tin tác giả:

VÕ THỊ HỒNG MINH

Khoa Kinh tế biển - Logistics

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

CAREER OPPORTUNITIES AND CHALLENGES FOR STUDENTS MAJORING IN LOGISTICS AND SUPPLY CHAIN MANAGEMENT IN VIETNAM

● **VO THI HONG MINH**

Department of Marine Economics - Logistics,
Ba Ria - Vung Tau University

ABSTRACT:

This study examined the career opportunities and challenges faced by students majoring in Logistics and Supply Chain Management while offering recommendations for key stakeholders. It aimed to help students identify opportunities for personal and professional growth and understand the challenges posed by industry demands, enabling them to develop essential skills before graduation. Additionally, the study provided insights for universities and related organizations to implement practical measures for equipping students with the necessary knowledge and skills, thereby facilitating their successful entry into the job market.

Keywords: logistics, human resources, supply chain, students majoring in Logistics and Supply Chain Management, career skills.